

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền một số nội dung về quản lý, thực hiện chế độ,
chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025; Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 171/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức; số 251/2025/NĐ-CP ngày 23/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại văn bản 5681/SNV-CCVC ngày 09/11/2025 (sau khi tiếp thu ý kiến góp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã); thực hiện kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 16/12/2025 (Thông báo kết luận số 712/TB-UBND ngày 16/12/2025); kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 16/12/2025 (Thông báo kết luận số 31-TB/ĐU ngày 16/12/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nội dung về quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức như sau:

1. Ủy quyền người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý);

b) Xếp ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở

xuống đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và công chức xếp các ngạch thanh tra);

c) Thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống; thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên trở xuống (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và công chức xếp các ngạch thanh tra);

d) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ hưu, thôi việc, đối với công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, đào tạo theo diện hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh);

đ) Xử lý kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

2. Ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý);

b) Xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý (trừ cán bộ giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý);

c) Thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống; thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống (trừ cán bộ giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý);

d) Nghỉ hưu, thôi việc, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã (trừ cán bộ giữ chức danh

lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, đào tạo theo diện hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh);

đ) Xử lý kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý; cán bộ giữ các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã nghỉ hưu từ ngày 01/7/2025 trở về trước có vi phạm trong thời gian công tác.

3. Ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ

Ngoài các nội dung được ủy quyền tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nội dung sau:

a) Quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo sau đại học theo diện hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý);

b) Thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới đối với công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương (trừ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh);

c) Cho ý kiến cử biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm của công chức.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền và cách thức thực hiện

1. Thời hạn ủy quyền: kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30/6/2026, trừ trường hợp quy định của pháp luật có liên quan các nội dung trên có sự thay đổi.

2. Cách thức thực hiện: thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được ủy quyền

a) Tổ chức thực hiện nội dung công việc được ủy quyền theo Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công việc được ủy quyền tại Quyết định này;

c) Không được ủy quyền lại cho cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định này;

d) Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

2. Sở Nội vụ

a) Chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền tại Quyết định này;

b) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền; kiến nghị, đề xuất

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấm dứt hoặc tiếp tục việc ủy quyền đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 1857/QĐ-UBND ngày 20/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền một số nội dung về quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp xã;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.



CHỦ TỊCH



Phan Thiên Định